

Số: 37

Ngày 16/9/2024

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 37 có các nội dung đáng chú ý sau:

➤ Ban hành danh mục 17 vị trí việc làm của đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở Trung ương và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

➤ Nghị định 110/2024/NĐ-CP quy định quyền và nghĩa vụ của đối tượng công tác xã hội; quyền và nghĩa vụ của người hành nghề công tác xã hội; điều kiện đăng ký hành nghề công tác xã hội.

➤ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài chính.

➤ Thông tư 15/2024/TT-BCT quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành và chế độ bồi dưỡng đối với người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành Công Thương.

Bản tin giới thiệu dự thảo chính sách: Nghị định quy định về cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; niên hạn sử dụng của xe cơ giới; Nghị định quy định về tiền bản quyền trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

Phân Giải đáp pháp: 024 và Nghị định 91/2005/NĐ-CP của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

1. 17 VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN TRÁCH Ở TRUNG ƯƠNG

Ngày 30/8/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ra Nghị quyết 1158/NQ-UBTVQH15 ban hành vị trí việc làm của đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở Trung ương và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Theo đó, các vị trí việc làm gồm: Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc và Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Trưởng Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

Các vị trí việc làm khác như: Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Phó Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Phó Tổng Thư ký Quốc hội, Trợ lý Chủ tịch Quốc hội...được quy định cụ thể mục tiêu, vị trí việc làm; các công việc và tiêu chí đánh giá; các mối quan hệ trong công việc (mối quan hệ bên trong và bên ngoài); yêu cầu về trình độ, năng lực, phẩm chất, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ đào tạo, sức khỏe, độ tuổi, kinh nghiệm công tác, một số yêu cầu khác về khả năng đề xuất chủ trương, giải pháp, khả năng tổ chức triển khai nghiên cứu, đề xuất cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực công tác...để đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

2. HƯỚNG DẪN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI

Ngày 30/8/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 110/2024/NĐ-CP về công tác xã hội.

Người hành nghề công tác xã hội được từ chối cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các trường hợp sau: Trường hợp vượt quá phạm vi nội dung của giấy chứng nhận đăng ký hành nghề hoặc trái với giấy chứng nhận đăng ký hành nghề; việc cung cấp dịch vụ công tác xã hội trái với

quy định của pháp luật hoặc đạo đức nghề nghiệp công tác xã hội; đối tượng hoặc thân nhân của đối tượng sử dụng dịch vụ công tác xã hội có hành vi xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm của người hành nghề công tác xã hội. Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội: Tờ khai đăng ký hành nghề công tác xã hội theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị

định này; giấy chứng nhận đạt kết quả thực hành nghề công tác xã hội; bản sao văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận chuyên môn về chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc chuyên ngành khoa học xã hội khác theo quy định của pháp luật; giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp mà thời điểm cấp giấy chứng nhận sức khỏe tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề không quá 12 tháng; 02 ảnh màu 04 cm x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2024.

3. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Ngày 06/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 111/2024/NĐ-CP quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

Nguyên tắc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng như sau: Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được xây dựng, quản lý tập trung, thống nhất, đồng bộ từ trung ương đến địa phương; Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được xây dựng, cập nhật nhằm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về hoạt động xây dựng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng; Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc

gia về hoạt động xây dựng được duy trì hoạt động liên tục, ổn định, thông suốt và được lưu trữ lâu dài, đáp ứng nhu cầu khai thác và sử dụng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật; Việc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng tuân thủ các quy định của Nghị định này và pháp luật về công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tiếp cận thông tin; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước.

Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng bao gồm: Cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng gồm thông tin, dữ liệu về hoạt động xây dựng được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và các thành phần dữ liệu khác có liên quan đến hoạt động xây dựng; hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin; hệ thống phần mềm ứng dụng, dịch vụ phần mềm, nền tảng điện toán đám mây phục vụ quản lý, vận hành, khai thác thông tin về hoạt động xây dựng.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/11/2024.

4. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP

Ngày 07/9/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định 936/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

Mục đích của Kế hoạch: xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các

cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong tiến hành triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, Nhân dân và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc thi hành Luật, trong đó chú trọng gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

Kế hoạch nêu rõ các nội dung triển khai gồm: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành với nội dung, hình thức phù hợp cho từng đối tượng cụ thể nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ và nhân dân, nhất là đối với người trực tiếp làm công tác về CNQP, công nghiệp an ninh (CNAN) và ĐVCN. rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến CNQP, CNAN và ĐVCN thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết

Luật (bao gồm 05 Nghị định của Chính phủ; 03 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 04 Thông tư của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an). Xây dựng văn bản triển khai thi hành Luật gồm 10 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan, địa phương theo Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan bố trí kinh phí thường xuyên theo pháp luật về ngân sách nhà nước bảo đảm triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG CƠ BẢN, THIẾT YẾU SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

Ngày 13/9/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 970/QĐ-TTg ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài chính gồm: dịch vụ kiểm định, thử nghiệm chất lượng hàng dự trữ quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính; dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị phục vụ nhập, xuất, bảo quản hàng dự trữ quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính.

Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn triển khai việc thực hiện cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước; ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí nếu có làm cơ sở ban hành đơn giá theo quy định của pháp luật; ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự

nghiệp công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc Bộ Tài chính. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

6. THÚC ĐẨY CÔNG TÁC ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP

Ngày 10/9/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 33/CT-TTg về thúc đẩy công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo kết luận của Bộ Chính trị.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì kịp thời hướng dẫn triển khai Nghị định số 04/2024/NĐ-CP và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP bảo đảm không có khoảng trống pháp lý hướng dẫn chi tiết Nghị định; tổng hợp đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và ban hành một số cơ chế có liên quan để tháo gỡ khó khăn trong quá trình sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp như: chính sách đầu tư và phát triển rừng; vướng mắc phát sinh từ giao khoán trước đây dẫn tới chưa có căn cứ xử lý dứt điểm, bảo vệ quyền lợi người dân được giao khoán với doanh nghiệp, cổ đông trong doanh nghiệp đã cổ phần hóa hoặc chuyển sang công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên...

Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương tiếp tục thực hiện công tác rà soát, xác định ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc, lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất, cấp

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất...

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan, khẩn trương trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định cơ chế hỗ trợ công ty nông, lâm nghiệp giải thể mất khả năng thanh toán; bổ sung vốn điều lệ đối với công ty nông, lâm nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước theo Kết luận số 82-KL/TW và quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 04/2024/NĐ-CP báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ trong Quý III năm 2024.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận và xây dựng kế hoạch sử dụng diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý sau sắp xếp, đổi mới. Xử lý dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai tại các công ty nông, lâm nghiệp, không để tình hình phức tạp do chậm xử lý dứt điểm hoặc né tránh, đùn đẩy trong xử lý; thu hồi đất sử dụng sai mục đích, vi phạm, sử dụng không hiệu quả để đưa vào quản lý, sử dụng đúng pháp luật, hiệu quả.

Giao đồng chí Phó Thủ tướng Hồ Đức Phúc trực tiếp chỉ đạo về công tác sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp; các đồng chí Phó Thủ tướng theo lĩnh vực được phân công, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị này, kịp thời

xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/9/2024.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

7. BỔ SUNG THUYẾT MINH VÀ HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG CỦA CÔNG TÁC KHOAN CỌC NHỒI NGÀNH XÂY DỰNG

Ngày 30/8/2024, Bộ Xây dựng ban hành Thông tư 09/2024/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Sửa đổi mục 1 và mục 10 hướng dẫn áp dụng định mức công tác thi công cọc tại Chương III, hướng dẫn áp dụng như sau: Định mức đóng, ép cọc tính cho 100m cọc ngập đất. Hao phí nhân công, máy thi công đoạn cọc không ngập đất nhân hệ số 0,75 so với định mức đóng, ép cọc tương ứng. Hao phí vật liệu cọc tính theo thiết kế; định mức nhổ cọc tính cho 100m cọc ngập đất; khi đóng, ép cọc xiên thì định mức nhân công, máy thi công được nhân hệ số 1,22 so với định mức đóng cọc tương ứng; định mức đóng cọc bằng máy đóng cọc dưới nước chưa tính đến công tác làm sàn đạo, xà kẹp, phao nổi...

Bổ sung thuyết minh và hướng dẫn áp dụng của công tác khoan cọc nhồi mã hiệu AC.30000 như sau: công tác khoan cọc nhồi trên cạn, dưới nước được định mức cho trường hợp khoan thẳng đứng, không có ống vách phụ, chiều sâu khoan $\leq 30\text{m}$ (tính từ mặt đất đối với khoan trên cạn; từ mặt nước đối với khoan dưới nước ứng với độ sâu

mực nước $\leq 4\text{m}$, tốc độ dòng chảy $\leq 2\text{m/s}$, mực nước thủy triều lên và xuống chênh lệch $\leq 1,5\text{m}$)...

Thông tư có hiệu lực từ ngày 15/10/2024.

8. TIÊU CHUẨN NGƯỜI ĐƯỢC GIAO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Ngày 06/9/2024, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 15/2024/TT-BCT quy định một số nội dung về thanh tra chuyên ngành Công Thương. Sau đây là một số nội dung đáng chú ý của Thông tư này:

Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật Thanh tra và các điều kiện sau: Có Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Bộ Công Thương cấp hoặc Chứng nhận đã hoàn thành bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra do Trường Cán bộ Thanh tra cấp; được bổ nhiệm vào ngạch từ chuyên viên, kiểm soát viên thị trường hoặc tương đương trở lên.

Trang phục của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành Công Thương thực hiện theo quy định của Thanh tra Chính phủ và cấp có thẩm quyền. Việc cấp cầu vai, cấp hàm đối với trang phục của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành tại Ủy ban

Cạnh tranh Quốc gia và các Cục thuộc Bộ Công Thương được thực hiện như sau: Cục trưởng được cấp như Phó Chánh Thanh tra Bộ; Phó Cục trưởng được cấp như Trưởng phòng thuộc Thanh tra Bộ; Trưởng phòng và tương đương được cấp như Phó Trưởng phòng thuộc Thanh tra Bộ, Phó Trưởng phòng và tương đương được cấp như Thanh tra viên chính; công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được cấp như Thanh tra viên; tại cơ quan điều tra thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia: Trưởng phòng thuộc cơ quan điều tra được cấp như Chánh Thanh tra cấp huyện, Phó Trưởng phòng thuộc cơ quan điều tra được cấp như Phó Chánh Thanh tra cấp huyện.

Thẻ thanh tra chuyên ngành Công Thương do Chánh Thanh tra Bộ Công Thương cấp cho người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành. Thời hạn sử dụng Thẻ là 05 năm kể từ ngày cấp. Kinh phí làm Thẻ được sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp cho Văn phòng Bộ Công Thương.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/11/2024.

9. SỬA ĐỔI QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC CƠ QUAN KHI ÁP DỤNG ĐỊNH MỨC LẬP DỰ TOÁN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngày 05/9/2024, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 65/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Thông tư 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học

và công nghệ. Theo đó, sửa đổi quyền và nghĩa vụ các cơ quan khi áp dụng định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ như sau:

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan trung ương: Quy định nội dung và các mức chi cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện cho phù hợp trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Trình hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung và các mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn nhưng không vượt quá mức quy định; trình hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định một số nhiệm vụ chi có tính đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung định mức chi quy định tại Thông tư này để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội đảm bảo hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan: Chủ động rà soát Nghị quyết của hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại địa phương; khẩn trương báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết làm căn cứ thực hiện nhiệm vụ khoa học

và công nghệ tại địa phương đối với các địa phương chưa có Nghị quyết quy định về nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 25/10/2024.

10. TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẬU MÙA KHÍ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Theo đó, để tăng cường phòng, chống bệnh Đậu mùa khí (mpox), Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội yêu cầu các đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Công điện 680/CD-TTg năm 2022 và các nhiệm vụ cụ thể như sau:

Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã đẩy mạnh công tác truyền thông bằng nhiều hình thức cho người dân về các biện pháp dự phòng dịch bệnh mpox theo khuyến cáo của Bộ Y tế; lưu ý khuyến cáo người dân chủ động thông báo với các cơ quan y tế khi có triệu chứng nghi ngờ, mắc bệnh. Chỉ đạo các đơn vị liên quan giám sát chặt chẽ công tác phòng, chống dịch trong cộng đồng, phát hiện sớm, khẩn trương thông báo cho cơ quan chuyên môn phối hợp điều tra, khoanh vùng, xử lý kịp thời ổ dịch không để dịch lây lan rộng ra cộng đồng. Trong trường hợp phát hiện trường hợp nghi ngờ mắc bệnh mpox, sẵn sàng khu vực cách ly tạm thời, phương tiện để vận chuyển người bệnh tới cơ sở đủ điều kiện để chẩn đoán và điều trị. Sẵn sàng các nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch, tiếp nhận và điều trị các trường hợp mắc bệnh trên địa bàn theo phương châm

“4 tại chỗ”. Chủ động xây dựng kế hoạch, kịch bản đáp ứng đề sẵn sàng đáp ứng trong trường hợp dịch bệnh xảy ra.

Sở Y tế theo dõi chặt chẽ tình hình dịch, cập nhật kịp thời các hướng dẫn của Bộ Y tế và các cơ quan chuyên môn liên quan; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các biện pháp phòng, chống bệnh mpox hiệu quả, kịp thời. Đẩy mạnh công tác truyền thông bằng nhiều hình thức cho người dân về các biện pháp dự phòng dịch bệnh mpox theo khuyến cáo của Bộ Y tế. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai giám sát, ngăn chặn dịch bệnh xâm nhập, đặc biệt chú trọng công tác kiểm dịch y tế tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các cơ quan chuyên môn tuyến trên. Chủ động tăng cường giám sát tại cộng đồng, các cơ sở y tế, các cơ sở khám, chữa bệnh phụ khoa, da liễu, các cơ sở điều trị ARV, Methadone trên địa bàn Thành phố; tăng cường giám sát phát hiện các trường hợp mắc, nghi ngờ mắc bệnh để kịp thời điều tra, xử lý các ca bệnh, ổ dịch phát sinh (nếu có), không để lan rộng. Sẵn sàng thuốc, trang thiết bị, nhân lực phục vụ công tác điều trị bệnh nhân mắc mpox; tổ chức tốt công tác cách ly, điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định 465/QĐ-BYT năm 2024 về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh mpox ở người; phòng chống lây nhiễm tại các cơ sở xét nghiệm, y tế, lưu ý không để xảy ra lây nhiễm chéo, lây nhiễm đối với nhân viên y tế trong quá trình chăm sóc, điều trị.

Sở Thông tin và Truyền thông Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan báo, chí tổ chức truyền thông, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch để người dân chủ động, tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, khám và điều trị sớm khi có dấu hiệu mắc bệnh.

Đề nghị Cảng hàng không quốc tế Nội Bài tăng cường giám sát, phát hiện các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh mpox ngay tại cửa khẩu, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp đi về từ các quốc gia đang lưu hành dịch bệnh mpox. Khi có trường hợp

nghi ngờ thông báo ngay cho cơ quan y tế để phối hợp xử lý. Chuẩn bị sẵn sàng phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời sử dụng cho các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh; phương tiện vận chuyển, các trang thiết bị, thuốc, hóa chất để chủ động xử lý dịch. Tăng cường tổ chức truyền thông phòng, chống dịch bệnh mpox trong khu vực Cảng hàng không theo khuyến cáo của Bộ Y tế.

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH VỀ NIÊN HẠN SỬ DỤNG CỦA XE CƠ GIỚI

Bộ Giao thông vận tải đang lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định về cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; niên hạn sử dụng của xe cơ giới.

Theo đó, dự thảo đề xuất niên hạn sử dụng đối với ô tô chở hàng (ô tô tải), ô tô chở hàng chuyên dùng (ô tô tải chuyên dùng), xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ không quá 25 năm; niên hạn sử dụng đối với ô tô chở người có từ 10 chỗ ngồi trở lên (kể cả chỗ người lái), ô tô chở người chuyên dùng, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và xe ô tô chở trẻ em mầm non, học sinh không quá 20 năm.

Các loại xe không áp dụng niên hạn sử dụng bao gồm: Xe mô tô, xe gắn máy, xe ô tô chở người có số người cho phép chở đến 08 người (không kể người lái xe), xe ô tô chuyên dùng, rơ moóc, sơ mi rơ moóc; xe cơ giới của quân đội, công an phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh. Niên hạn sử dụng của xe cơ giới được tính bắt đầu từ năm sản xuất xe đến hết ngày 31 tháng 12 của năm hết niên hạn sử dụng. Một số trường hợp đặc biệt khác được Thủ tướng Chính phủ cho phép, niên hạn sử dụng được tính từ năm đăng ký xe ô tô lần đầu.

Toàn văn dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Giao thông vận tải để lấy ý kiến bộ, ngành, đơn vị có liên quan và Nhân dân để hoàn thiện

dự thảo trước khi trình Chính phủ xem xét, ban hành.

2. DỰ THẢO QUY ĐỊNH VỀ TIỀN BẢN QUYỀN TRONG LĨNH VỰC BÁO CHÍ, XUẤT BẢN

Bộ Thông tin và Truyền thông đang lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định về tiền bản quyền trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

Theo đó, tiền bản quyền đối với việc sáng tạo, khai thác, sử dụng tác phẩm báo chí (đăng, phát trên báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử hoặc các phương tiện khác), tác phẩm (xuất bản phẩm in và xuất bản phẩm điện tử) bằng nguồn kinh phí thuộc ngân sách nhà nước thông qua đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu.

Mức tiền bản quyền đối với tác phẩm báo chí, xuất bản căn cứ vào thể loại, chất lượng tác phẩm, mức độ ảnh hưởng của tác phẩm đến kinh tế - xã hội, các quy định khuyến khích sáng tạo tác phẩm tại Nghị định này và quy định của cơ quan báo chí sử dụng tác phẩm hoặc theo hợp đồng khai thác, sử dụng tác phẩm.

Tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số, phóng sự điều tra; tác phẩm do người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người dân tộc đa số viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng của dân tộc thiểu số khác; tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm và những trường hợp đặc biệt khác được trả tiền bản quyền cao hơn nhưng không vượt quá tiền bản quyền quy định tại Nghị định này.

Tác phẩm thuộc loại hình sáng tác, nghiên cứu được trả tiền bản quyền cao hơn tác phẩm dịch, phóng tác, cải biên, chuyển thể, sưu tầm, biên soạn, chú giải, tuyển tập và hợp tuyển. Chậm nhất 90 ngày, kể từ ngày tác phẩm được đăng tải, công bố, bên sử dụng tác phẩm phải trả hết tiền bản quyền, trừ trường hợp Hợp đồng thỏa thuận giữa các bên có quy định khác.

Cơ quan sử dụng ngân sách nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu chi trả tiền bản quyền cho cơ quan báo chí sáng tạo tác phẩm báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình theo đơn giá được xây dựng trên cơ sở quy định pháp luật về giá, định mức kinh tế - kỹ thuật. Cơ quan báo chí chi trả tiền bản quyền sáng tạo tác phẩm báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình theo thỏa thuận hoặc quy chế chi tiêu nội bộ nhưng không được vượt quá đơn giá được cơ quan sử dụng ngân sách nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu.

Đối với tác phẩm thuộc thể loại chưa được quy định cụ thể, căn cứ tính chất thể loại, mức độ đầu tư nội dung, kỹ thuật, cơ quan báo chí áp dụng tương ứng với thể loại tác phẩm đã được quy định. Tiền bản quyền đối với sáng tạo tác phẩm báo chí đăng, phát trên các phương tiện khác được tính như tiền bản quyền tác phẩm báo chí theo quy định. Các tác phẩm báo chí được thể hiện dưới hình thức có sự đầu tư kỹ thuật, đồ họa (Longform, Infographics, Emagazine, Podcast...) được trả thêm 10% tiền bản quyền nhưng không vượt quá tiền bản quyền theo quy định. Trường hợp khai thác, sử dụng tác phẩm báo chí mà cơ quan,

tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu để sáng tạo tác phẩm nhằm mục tiêu tuyên truyền không phải xin phép,

không phải trả tiền bản quyền nhưng phải thông tin về tên tác giả và nguồn gốc, xuất xứ của tác phẩm...

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Xin cho biết một số mặt hàng được Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật?*

Trả lời: Theo quy định tại khoản 4, Điều 3, Luật Giá số 16/2023/QH15, việc định giá của Nhà nước đối với một số mặt hàng được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan như sau:

a) Giá đất được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Giá nhà ở được thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở;

c) Giá điện và giá các dịch vụ về điện được thực hiện theo quy định của pháp luật về điện lực;

d) Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

đ) Học phí, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp;

e) Tiền bản quyền khi khai thác, sử dụng tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình trong trường hợp giới hạn quyền tác giả, giới hạn quyền liên quan, tiền đền bù đối với quyền sử dụng sáng chế được chuyển giao theo quyết định bắt buộc trong trường hợp người được chuyển giao quyền sử dụng sáng chế và người

nắm độc quyền sử dụng sáng chế không thỏa thuận được, tiền đền bù đối với quyền sử dụng giống cây trồng được chuyển giao theo quyết định bắt buộc được thực hiện theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

2. Hỏi: *Các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực giá, thẩm định giá đối với doanh nghiệp thẩm định giá?*

Trả lời: Khoản 3, Điều 7 Luật Giá số 16/2023/QH15 quy định các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực giá, thẩm định giá đối với doanh nghiệp thẩm định giá:

a) Hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo quy định của pháp luật về cạnh tranh; thông tin không chính xác về trình độ, kinh nghiệm và khả năng cung cấp dịch vụ của thẩm định viên về giá, doanh nghiệp thẩm định giá;

b) Cung cấp dịch vụ thẩm định giá cho người có liên quan với doanh nghiệp thẩm định giá theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

c) Kê khai không chính xác, không trung thực, giả mạo hồ sơ đăng ký cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, hồ sơ đăng ký hành nghề của thẩm định viên về giá;

d) Phát hành khống chứng thư thẩm định giá;

đ) Mua chuộc, hối lộ; cấu kết, thỏa thuận để làm sai lệch mức giá hàng hóa, dịch vụ hoặc giá trị tài sản thẩm định giá nhằm vụ lợi, trục lợi; thông đồng về giá, thẩm định giá.

3. Hỏi: *Xin hỏi quy định của pháp luật về quyền của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ?*

Trả lời: Điều 8 Luật Giá số 16/2023/QH15 quy định quyền của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ như sau:

1. Tự định giá và điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh, trừ hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá cụ thể. Được xem xét áp dụng nguyên tắc, căn cứ, phương pháp định giá do Nhà nước quy định để định giá hàng hóa, dịch vụ.

2. Tự định giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh theo khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, phù hợp với căn cứ, nguyên tắc, phương pháp định giá hàng hóa, dịch vụ quy định tại Luật này.

3. Tham gia xây dựng và kết nối, chia sẻ thông tin vào cơ sở dữ liệu về giá.

4. Hạ giá bán hàng hóa, dịch vụ mà không bị coi là vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, pháp luật về chống bán phá giá hàng nhập khẩu và phải niêm yết công khai về mức giá cũ, mức giá mới, thời hạn hạ giá đối với các trường hợp sau đây:

- a) Hàng tươi sống;
- b) Hàng hóa tồn kho;

c) Hàng hóa, dịch vụ theo mùa vụ;

d) Hàng hóa, dịch vụ để khuyến mại theo quy định của pháp luật;

đ) Hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, phá sản, giải thể; thay đổi địa điểm, ngành nghề sản xuất, kinh doanh;

e) Hàng hóa, dịch vụ khi thực hiện chính sách bình ổn giá của Nhà nước.

5. Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá xem xét, điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.

6. Tiếp cận thông tin về chính sách giá của Nhà nước; các biện pháp quản lý, điều tiết giá của Nhà nước.

7. Khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về giá; yêu cầu tổ chức, cá nhân bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật về giá theo quy định của pháp luật.

4. Hỏi: *Xin cho biết nghĩa vụ của người tiêu dùng theo quy định của Luật Giá 2023?*

Trả lời: Điều 11, Luật Giá số 16/2023/QH15 quy định người tiêu dùng có nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán theo mức giá thỏa thuận hoặc mức giá cụ thể do Nhà nước định giá khi mua hàng hóa, dịch vụ.

2. Thông tin cho cơ quan quản lý nhà nước về giá, tổ chức, cá nhân có liên quan khi phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về giá.